

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH THANH HÓA**
Số: 100/2022/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

T, ngày 17 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 240/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Lương Xuân L – Sinh năm: 1997

Địa chỉ: Thôn TA, xã TĐ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Trần Thị Thùy L1 – Sinh năm: 2000

Địa chỉ: Thôn TA, xã TĐ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thùy L1 và anh Lương Xuân L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TĐ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 19/04/2021. Vợ, chồng chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hòa hợp nên thường xuyên xảy ra cãi vã. Nay anh L và chị L1 đều xác định tình cảm vợ, chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Trần Thị Thùy L1 và anh Lương Xuân L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản, công nợ chung: Chị Trần Thị Thùy L1 và anh Lương Xuân L thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Trần Thị Thùy L1 và anh Lương Xuân L thống nhất, thỏa thuận anh Lương Xuân L sẽ phải chịu toàn bộ lệ phí về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thùy L1 và anh Lương Xuân L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị Thùy L1 và anh Lương Xuân L không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, công nợ chung: Chị Trần Thị Thùy L1 và anh Lương Xuân L thống nhất, thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lương Xuân L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm anh L đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T theo biên lai số: AA/2021/0007847 ngày 31/10/2022. Anh Lương Xuân L đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T;
- UBND xã TĐ;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Văn Quân